

Số: 89/2019/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **134/2019/TLST-HNGĐ** ngày 11/3/2019, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Văn Thị Hoài T, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Phòng A, Tòa nhà S2, Khu đô thị M, phường L, quận H, TP. Hà Nội.

+ Anh Đinh Hữu D, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Số B ngõ C Tổ dân phố T, phường X, quận B thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tình cảm:* Chị Văn Thị Hoài T và anh Đinh Hữu D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2012 tại UBND xã T, huyện T (Nay là phường T, quận B), TP. Hà Nội. Quá trình chung sống, anh – chị chung sống hạnh phúc đến tháng 12/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè khuyên giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, nay hai bên anh chị thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị T và anh D là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Đinh Hương G, sinh ngày 19/12/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để chị Văn Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng con chung; Anh Đinh Hữu D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2019

đến khi con tròn 18 tuổi. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Chị Văn Thị Hoài T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11/3/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Văn Thị Hoài T và anh Đinh Hữu D.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao chị Văn Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đinh Hương G, sinh ngày 19/12/2013. Anh Đinh Hữu D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000đ (Mười triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đinh Hữu D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

**2/ Về lệ phí:**Chị Văn Thị Hoài T tự nguyện chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chi đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002629 ngày 11/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Hậu**